

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – CẦN THƠ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2026/HS-ST
Ngày: 13 – 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Dương Thắng.

Bà Sơn Thị Vành Đa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Quyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Đỗ Hữu H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/11/1982 tại phường S, thành phố Cần Thơ. Số căn cước công dân: 094082017777, cấp ngày 04/8/2022. Nơi cấp: C06-Bộ C. Nơi đăng ký thường trú: Số H, đường N, Khu V, phường S, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: Số B đường M, Khu V, phường P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu L và bà Hứa Mỹ N; anh chị em: 04 người (bị cáo thứ tư); Vợ tên Huỳnh Ngọc T1 và có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị khởi tố ngày 21/11/2025 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/11/2025 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Bích T2: Ông **Trần Văn M**, sinh năm 1977. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã A, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Huỳnh Ngọc T1**, sinh năm 1991. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã A, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Số B, đường M, khu V, phường P, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 25 phút, ngày 02/8/2025, bị cáo Đỗ Hữu H điều khiển xe mô tô biển số 83P4-526.48 chở theo vợ là Huỳnh Ngọc T1 lưu thông trên tuyến đường N trong Khu công nghiệp A thuộc địa phận ấp P, xã A, thành phố Cần Thơ, khi đến điểm giao nhau giữa đường N và đường D thì bị cáo H và bà T1 quay mặt nhìn về phía bên trái đường mục đích để tìm Công ty xin việc làm cho bà T1 dẫn đến xe mô tô biển số 83P4-526.48 do bị cáo H đang điều khiển chuyển hướng từ lề bên phải qua lề bên trái của đường một chiều (sát dây phân cách cố định), cùng lúc này bị hại Trần Thị Bích T2 điều khiển xe mô tô biển số 83P1-558.06 chạy cùng chiều từ phía sau đi đến, bánh xe trước của xe mô tô do bà T2 điều khiển va chạm vào góc chân bên trái của xe mô tô biển số 83P4-526.48 do bị cáo H điều khiển, làm cả hai xe mô tô cùng ngã xuống đường. Hậu quả bà T2 bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh S cấp cứu, đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bà T2 tử vong tại Bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định số 329/KLGĐTT-KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trần Thị Bích T2: Ngạt hô hấp do chấn thương sọ não.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn và kiểm tra chất ma túy trong cơ thể ngày 02/8/2025 của Phòng C1 Công an thành phố C xác định Đỗ Hữu Hòa âm T3 với chất ma túy, nồng độ cồn là 0,000 mg/L.

Tại kết luận giám định số 2347/KL-KTHS ngày 19/12/2025 của Phòng K Công an Thành phố C kết luận: Giấy phép lái xe số S305989, họ tên Đỗ Hữu H, sinh năm 1982, đề ngày 24/9/2004 là thật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Cần Thơ, kết luận: Các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển số 83P1-558.06 là 1.435.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 30/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Cần Thơ, kết luận: Các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô biển số 83P4-526.48 là 644.000 đồng.

- **Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:** Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

+ Tạm giữ của Ông Đỗ Hữu H: 01 xe mô tô biển số 83P4-526.48; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 83007645, tên Huỳnh Ngọc T1, biển số đăng ký 83P4-526.48; 01 giấy phép lái xe số S305989 tên Đỗ Hữu H.

+ Tạm giữ của Trần Thị Bích T2: 01 xe mô tô biển số 83P1-558.06;

Sau đó, Cơ quan Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức:

- Trả lại cho chủ sở hữu bà Huỳnh Ngọc T1: 01 xe mô tô biển số 83P4-526.48; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 83007645, tên Huỳnh Ngọc T1, biển số đăng ký 83P4-526.48.

- Trả lại cho chủ sở hữu ông Đỗ Hữu H: 01 giấy phép lái xe số S305989 tên Đỗ Hữu H.

- Trả lại cho người quản lý hợp pháp ông Trần Văn M: 01 xe mô tô biển số 83P1-558.06.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSCTO-KV, ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Đỗ Hữu H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số 110.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong nên đề nghị không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3]. **Tại bản kết luận giám định số 329/KLGĐTT-KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận:** Nguyên nhân tử vong của Trần Thị Bích T2: Ngạt hô hấp do chấn thương sọ não. **Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Cần Thơ, kết luận:** Các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển số 83P1-558.06 là 1.435.000 đồng. Tại phiếu đo nồng độ cồn đối với bị cáo Đỗ Hữu H ngày 02/8/2025 (lúc 08 giờ 20 phút) và Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 02/8/2025 của Phòng C1 Công an thành phố C xác định bị cáo Đỗ Hữu Hòa âm T3 với chất ma túy, nồng độ cồn là 0,000 mg/L.

[4] Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện đã xác định: Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Đỗ Hữu H điều khiển xe mô tô biển số 83P4-526.48 chở theo sau là bà Huỳnh Ngọc T1 lưu thông trên đường N trong Khu công nghiệp A thuộc địa phận ấp P, xã A, thành phố Cần Thơ do “chuyển hướng không đảm bảo an toàn” nên va chạm vào xe bị hại Trần Thị Bích T2 điều khiển, đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm bị hại T2 tử vong và gây thiệt hại về tài sản số tiền 1.435.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng); đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo hiện nay đang phải nuôi 02 con nhỏ đang trong độ tuổi đi học, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo không thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 03/2025/VBHN-TANDTC, ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Hội đồng xét xử nhận thấy việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của bị cáo, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa có thời gian đi làm nuôi dạy các con.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã xử lý xong, không ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ về mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đã nêu trong phần nội dung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết số 03/2025/VBHN-TANDTC, ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/ Tuyên phạt bị cáo Đỗ Hữu H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm được tính kể từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 13/8/2026. Giao bị cáo Đỗ Hữu H cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố Cần Thơ có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Hữu H phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6/ Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ (P.GĐKT, TT và THA);
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 6- Cần Thơ;
- CQCSĐT - Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THA Dân sự khu vực 6 – Cần Thơ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ-Công an TPCT;
- Trại tạm giam số 2-Công an TPCT;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Anh Tuấn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm Phán-Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngự Nguyễn Thanh H1

Trương Anh T4